

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **45** /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép số 38/GP-UBND ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân cho Công ty CP Khai thác và Chế tác đá Thanh Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 về việc điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 685/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 16357/UBND-CN ngày 27/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương cho Công ty CP Khai thác và chế tác đá Thanh Sơn được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân cho Công ty TNHH Đá Thiên Phúc;

Xét đề nghị của Công ty CP Khai thác và chế tác đá Thanh Sơn tại Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân theo giấy phép số 38/GP-UBND ngày 17/01/2017 cho Công ty TNHH Đá Thiên Phúc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 345/TTr-STNMT ngày 16/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Đá Thiên Phúc được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Về khoáng sản:

- Diện tích mỏ: 35.158 m²; trong đó, khu vực khai thác là 19.658 m² được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 12, 13 và 5; khu vực khai trường là 15.500 m² được xác định bởi các điểm góc 1, 5, 6, 7 và 8, có toạ độ xác định trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối để xẻ;

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 632.830 m³; trong đó, đá sản xuất vật liệu xây dựng thông thường là 594.860 m³; đá khối để xẻ là 37.970 m³;

+ Trữ lượng được khai thác: 531.290 m³; trong đó, đá sản xuất vật liệu xây dựng thông thường là 499.413 m³; đá khối để xẻ là 31.877 m³;

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 18.000 m³/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos +150 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: Đến hết ngày 17/01/2047.

2. Về đất đai:

- Thu hồi 35.158 m² đất tại xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân (khu đất UBND tỉnh cho Công ty CP Khai thác và Chế tác đá Thanh Sơn thuê theo Giấy phép số 38/GP-UBND ngày 17/01/2017) và cho Công ty TNHH Đá Thiên Phúc thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản và làm khai trường;

- Loại đất: Đất khai thác khoáng sản;
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo Giấy phép này;
- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Thời hạn thuê đất: Đến hết ngày 17/01/2047.

Điều 2. Công ty TNHH Đá Thiên Phúc có trách nhiệm:

1. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, lệ phí chuyển nhượng giấy phép khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này và khai thác theo đúng thiết kế mỏ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

3. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác đã được phê duyệt tại Quyết định số 4808/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND tỉnh.

4. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

5. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

6. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; chấm dứt hiệu lực Giấy phép số 38/GP-UBND ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh.

Hoạt động khai thác khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty TNHH Đá Thiên Phúc chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất; đăng ký ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty CP Khai thác và chế tác đá Thanh Sơn;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Như Xuân;
- UBND xã Thanh Xuân;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG
THƯỜNG TẠI XÃ THANH XUÂN, HUYỆN NHƯ XUÂN**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: **45** /GP-UBND
ngày **16** tháng **4** năm **2019** của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 <i>Kinh tuyến trục 105⁰, múi chiếu 3⁰</i>	
		X (m)	Y (m)
Khu vực khai thác 19.658 m ²	1	2179 075.81	531 285.86
	2	2179 198.58	531 286.31
	12	2179 216.95	531 386.10
	13	2179 033.42	531 396.07
	5	2178 993.59	531 328.03
Khu vực khai trường 15.500 m ²	1	2179 075.81	531 285.86
	5	2178 993.59	531 328.03
	6	2178 913.85	531 191.82
	7	2179 003.81	531 142.56
	8	2179 041.05	531 216.34